

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/DS-ST
Ngày: 19 – 4 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị D, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp K H, xã Kh B T, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Ng, sinh ngày 01/01/1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 10, xã K A, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lâm Thị D trình bày:

Giữa bà và ông Nguyễn Hoàng Ng có quen biết nên ông Ng có vay vàng và tiền của bà cụ thể như sau:

Ngày 04/3/2019 âm lịch ông Ng vay của bà 05 chỉ vàng 24k; ngày 12/5/2019 âm lịch ông Ng vay 05 chỉ vàng 24K; ông Ng vay của bà 4.300.000 đồng vào năm 2019 nhưng bà không nhớ ngày tháng cụ thể. Tổng cộng ông Ng vay của bà 10 chỉ vàng 24K và 4.300.000 đồng, lãi suất khi vay vàng thỏa thuận

là 200.000 đồng/tháng/chỉ. Khi vay ông Ng có viết biên nhận cho bà nhưng từ khi vay đến nay ông Ng không đóng lãi cho bà. Bà D yêu cầu ông Ng trả tiền vay 4.300.000 đồng; vàng vay gốc là 10 chỉ vàng 24K, yêu cầu ông Ng trả lãi của vàng vay cụ thể gồm: phần lãi của 05 chỉ vàng 24K vay ngày 04/3/2019 âm lịch tính đến ngày 04/11/2020 âm lịch là 21 tháng (năm 2020 nhuận hai tháng 4) với số tiền 21.000.000 đồng; phần lãi của 05 chỉ vàng 24K vay ngày 12/5/2019 âm lịch tính đến ngày 12/11/2020 âm lịch là 19 tháng (năm 2020 nhuận hai tháng 4) với số tiền 19.000.000 đồng, tổng cộng tiền lãi là 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà Lâm Thị D thay đổi yêu cầu khởi kiện, bà chỉ yêu cầu ông Ng trả 10 chỉ vàng 24K và 4.300.000 đồng, không yêu cầu ông Ng trả tiền lãi.

* Tại biên bản làm việc với ông Nguyễn Hoàng Ng ngày 02/02/2021 và ngày 29/3/2021 ông Nguyễn Hoàng Ng trình bày: Vào ngày 04/3/2019 âm lịch ông có vay của bà D 05 chỉ vàng 24K, đến ngày 12/5/2019 âm lịch có vay 05 chỉ vàng 24k tổng cộng là 10 chỉ vàng 24K, trước đây hai bên có thỏa thuận lãi với nhau. Ông đồng ý trả cho bà D 10 chỉ vàng 24K nhưng yêu cầu được trả 02 lần, lần đầu tiên trả 05 chỉ vàng 24K vào ngày 20/3/2021; lần thứ hai trả 05 chỉ vàng 24K vào ngày 20/4/2021, lãi suất đối với vàng vay ông yêu cầu tính theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền vay 4.300.000 đồng ông có vay của bà D và đồng ý trả cho bà D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị D đối với ông Nguyễn Hoàng Ng, buộc ông Nguyễn Hoàng Ng trả cho bà Lâm Thị D số vàng vay là 10 chỉ vàng 24K và tiền vay 4.300.000 đồng; đình chỉ yêu cầu của bà Lâm Thị D về việc yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Ng tiền lãi 40.000.000 đồng; Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các đương sự phải chi án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lâm Thị D khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Ng trả tiền vay và vàng vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Hoàng Ng vắng mặt. Do đó, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Ng theo quy định.

[2] Về nội dung: Theo đơn khởi kiện bà Lâm Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hoàng Ng trả cho bà số vàng vay 10 chỉ vàng 24K; số tiền vay 4.300.000 đồng và tiền lãi của 10 chỉ vàng 24K là 40.000.000 đồng. Xét thấy, bà D trình bày ông Ng vay của bà 05 chỉ vàng vào ngày 04/3/2019 âm lịch, 05 chỉ vàng 24K ngày 12/5/2019 âm lịch và số tiền 4.300.000 đồng vào năm 2019 là phù hợp với lời trình bày của ông Ng tại biên bản làm việc ngày 02 tháng 02 năm 2021 và ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, phù hợp với nội dung biên bản hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2020 của tổ hòa giải ấp 10, xã Khánh An, huyện U Minh (bút lục 02 và 03), do đó Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà D về việc yêu cầu ông Ng trả 10 chỉ vàng 24K và số tiền 4.300.000 đồng. Tại phiên tòa bà D thay đổi yêu cầu khởi kiện, bà không yêu cầu số tiền lãi 40.000.000 đồng. Xét thấy việc bà Lâm Thị D thay đổi yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau về việc chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị D đối với ông Nguyễn Hoàng Ng, buộc ông Nguyễn Hoàng Ng trả cho bà Lâm Thị D số vàng vay là 10 chỉ vàng 24K và tiền vay 4.300.000 đồng là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông Nguyễn Hoàng Ng không phải chịu vì ông Ng là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định. Bà Lâm Thị D không phải chịu án phí, bà D đã dự nộp được nhận lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; **Điều 244**; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị D đối với ông Nguyễn Hoàng Ng về việc trả vàng vay và tiền vay.

Buộc ông Nguyễn Hoàng Ng trả cho bà Lâm Thị D số tiền 4.300.000 (Bốn triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc ông Nguyễn Hoàng Ng trả cho bà Lâm Thị D 10 (mười) chỉ vàng 24K.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Hoàng Ng không phải chịu.

Bà Lâm Thị D không phải chịu án phí. Bà Lâm Thị D đã nộp tạm ứng án phí 2.458.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006138 ngày 07/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Lâm Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hoàng Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Nguyễn Mộng Chi